

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAK PƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **1571** /UBND-NV
V/v đánh giá, xếp loại
chất lượng CBCCVC

Đak Pơ, ngày **02** tháng **11** năm 2020

Kính gửi: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện.

Thực hiện Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo như sau:

1. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng CBCCVC thực hiện theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ.

Lưu ý:

Một số quy định mới về đánh giá, xếp loại so với trước đây:

- Về tiêu chí xếp loại chất lượng: Bỏ các tiêu chí liên quan đến sáng kiến, giải pháp, công trình khoa học,... khi đánh giá, xếp loại CBCCVC ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- CBCCVC có thời gian công tác trong năm chưa đủ 06 tháng thì không thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng nhưng vẫn phải kiểm điểm thời gian công tác trong năm, trừ trường hợp nghỉ chế độ thai sản (CBCCVC nghỉ chế độ thai sản theo quy định của pháp luật thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó).

- CBCCVC nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật trong năm từ 03 tháng đến dưới 06 tháng thì vẫn thực hiện đánh giá nhưng không xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng CBCCVC ngoài việc là căn cứ để bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, nâng ngạch, quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật còn được sử dụng làm căn cứ để đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Các mẫu Phiếu đánh giá, xếp loại theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP:

+ Mẫu 01. Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ.

+ Mẫu 02. Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng công chức.

+ Mẫu 03. Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức.

- Về công khai kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng: Cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại thông báo bằng văn bản cho CBCCVC và thông báo công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi CBCCVC công tác về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức; quyết định hình thức công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi viên chức công tác, trong đó ưu tiên áp dụng hình thức công khai trên môi trường điện tử.

2. Hàng năm, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn triển khai đánh giá, xếp loại công chức là cấp phó và công chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý

thuộc thẩm quyền quản lý; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp triển khai đánh giá, xếp loại viên chức không giữ chức vụ quản lý theo thẩm quyền quản lý.

Riêng đối công chức là người đứng đầu và trưởng, phó các đơn vị sự nghiệp, đề nghị gửi hồ sơ gồm: Phiếu đánh giá theo mẫu, Biên bản họp nhận xét đánh giá của cơ quan, đơn vị và Ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp ủy đảng nơi công tác bằng văn bản (theo mẫu đính kèm) về **Phòng Nội vụ trước ngày 15/11** để tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng.

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện và báo cáo đúng thời gian quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ Phòng Nội vụ (số điện thoại: 0269.3738294) để hướng dẫn cụ thể. *h*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. HĐND huyện;
- L/đ UBND;
- Phòng Nội vụ;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu VT. *h*



Nguyễn Trường

ĐẢNG BỘ HUYỆN ĐAK PƠ
CHI BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đak Pơ, ngày tháng năm

BẢN NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA CẤP ỦY

Họ và tên đảng viên được nhận xét, đánh giá:

Chức vụ:

I- Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc:

.....

2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

.....

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

.....

II- Hạn chế, khuyết điểm

.....

III- Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ (một trong các mức: hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt, hoàn thành, không hoàn thành):

.....

Nơi nhận:

-

- Lưu CB.

T/M CHI ỦY

BÍ THƯ

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Biểu số: 0205.N/BNV-CBCCVC

(Theo Thông tư số 03/2018/TT-BNV)

Ngày nhận báo cáo:

Đơn vị báo cáo:

Đơn vị nhận báo cáo: **Phòng Nội vụ**

SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI
Năm: 2020

Chỉ tiêu	Mã số	Tổng số CBCCVC	Số lượng cán bộ	Số lượng công chức	Số lượng viên chức	Ghi chú
A	B	1	2	3	4	5
Tổng số	01					
Phân loại theo kết quả đánh giá, xếp loại						
Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	02					
Hoàn thành tốt nhiệm vụ	03					
Hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực (đối với công chức); Hoàn thành nhiệm vụ (đối với viên chức)	04					
Không hoàn thành	05					

Người lập phiếu
(Ký, họ tên)

Đak Pơ, ngày tháng năm 2020

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

1. Khái niệm, phương pháp tính

Cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá, xếp loại căn cứ theo Nghị định của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ,

Số lượng cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá, xếp loại là tổng số cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn để thực hiện công tác đánh giá, xếp loại theo quy định của Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức và Nghị định của Chính phủ về đánh giá và xếp loại cán bộ, công chức, viên chức.

2. Cách ghi biểu

Cột 1: Ghi tổng số cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá, xếp loại tương ứng với các dòng của cột A

Cột 2: Ghi số cán bộ được đánh giá, xếp loại tương ứng với các dòng của cột A

Cột 3: Ghi số công chức được đánh giá, xếp loại tương ứng với các dòng của cột A

Cột 4: Ghi số viên chức được đánh giá, xếp loại tương ứng với các dòng của cột A